

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để đánh giá về kỹ thuật.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>1. Phạm vi cung cấp hàng hóa</b>		
Đáp ứng về số lượng, chủng loại hàng hóa	- Đáp ứng số lượng, chủng loại hàng hóa như yêu cầu của E-HSMT - Hàng hóa chào thầu có nguồn gốc xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm rõ ràng, sản xuất từ năm 2025 trở về sau.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ</b>		
2.1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.	- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V - Phần 2: Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT và cung cấp tài liệu chứng minh ( <i>catalogue hoặc đường dẫn trên trang thông tin điện tử của hãng sản xuất</i> ). - Có bản cam kết của nhà thầu về cung cấp hàng hóa mới 100%.	<b>Đạt</b>
	- Không có hoặc không đáp ứng dù chỉ một đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ theo yêu cầu tại Chương V - Phần 2: Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT. - Không có bản cam kết của nhà thầu về cung cấp hàng hóa mới 100%,	<b>Không đạt</b>
	Nhà thầu phải có hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp hợp lệ cho từng hàng hóa, hợp	

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
2.2. Đối với các hàng hóa: Màn hình hiển thị, ...	đồng nguyên tắc phải nêu rõ nhãn hiệu, xuất xứ, năm sản xuất, số lượng và cam kết cung cấp cho gói thầu này (Gói thầu: Mua sắm hàng hóa - Màn hình phục vụ công tác giảng dạy tại trường Cao đẳng Giao thông Vận tải).	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu	<b>Không đạt</b>
<b>3. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa</b>		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các giải pháp kỹ thuật, quản lý chất lượng hàng hóa, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, vận chuyển, bàn giao và nghiệm thu hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.</li> <li>- Có trình bày cụ thể, khoa học dễ hiểu giải pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ và phù hợp với giải pháp kỹ thuật, tiến độ triển khai</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.</li> <li>- Không có hoặc có trình bày giải pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ nhưng sơ sài, không rõ</li> </ul>	<b>Không đạt</b>
<b>4. Tiến độ cung cấp hàng hóa.</b>		
Tiến độ cung cấp hàng hóa	<p>Nhà thầu có cam kết.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết hàng hóa được vận chuyển, giao hàng đến địa điểm và thời gian theo yêu cầu của chủ đầu tư.</li> <li>- Có bảng tiến độ chi tiết cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT. (Tổng thời gian thực hiện <math>\leq 70</math> ngày) đáp ứng theo yêu cầu tại Mục 3 Chương V của EHSMT, trong đó phải thể hiện rõ:</li> </ul> <p>+ Thời gian cung ứng hoặc sản xuất hàng hóa và tập kết đến nơi lắp đặt.</p>	<b>Đạt</b>

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	+ Thời gian thi công và lắp đặt. + Thời gian nghiệm thu bàn giao	
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>5. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường</b>		
<b>5.1 Khả năng thích ứng về địa lý</b>		
Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường.	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường.	<b>Đạt</b>
	Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý, môi trường.	<b>Không đạt</b>
<b>5.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết</b>		
Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	<b>Đạt</b>
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết.	<b>Không đạt</b>
<b>6. Bảo hành, Bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế</b>		
Bảo hành, Bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có đề xuất thời gian bảo hành tính từ ngày nghiệm thu, bàn giao hàng hóa đưa vào sử dụng: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng tối thiểu là 12 tháng cho toàn bộ hàng hóa của gói thầu.</li> <li>- Nhà thầu phải có quy trình, phương án, kế hoạch bảo hành, bảo trì, xử lý sự cố cụ thể, rõ ràng.</li> <li>- Nhà thầu có cam kết thu hồi, đổi trả hàng trong trường hợp hàng hoá đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, không sử dụng được hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu.</li> <li>- Lắp đặt, chạy thử, bàn giao và hướng dẫn vận hành cho đơn vị sử dụng thành thạo, hướng dẫn việc bảo quản thiết bị theo quy định của nhà sản xuất.</li> </ul>	<b>Đạt</b>

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<i>(Có cam kết bằng văn bản đính kèm có ký tên đóng dấu nhà thầu)</i>	
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>7. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có)</b>		
Uy tín của nhà thầu trong việc thực hiện hợp đồng tương tự trong vòng 03 năm trở lại đây	<p><b>Nhà thầu cam kết không bị kết luận:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có hợp đồng chậm tiến độ bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.</li> <li>- Thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng;</li> <li>- Nhà thầu bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động cung cấp dịch vụ hoặc xây dựng.</li> <li>- Nhà thầu tham gia dự thầu vi phạm dẫn đến bị tịch thu bảo lãnh dự thầu hoặc bảo lãnh thực hiện hợp đồng.</li> <li>- Nhà thầu vi phạm về gian lận (như kê khai không trung thực hoặc làm giả hồ sơ ...) trong đấu thầu dẫn đến bị xử phạt hoặc đang trong thời gian bị cấm đấu thầu ở bất kỳ địa phương nào trên toàn quốc.</li> <li>- Nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 19 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia</li> </ul> <p><i>(Nhà thầu phải có cam kết các yêu cầu trên bằng văn bản đính kèm và có đóng dấu của người đại diện).</i></p>	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>8. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ</b>		

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thuyết minh chi tiết điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.</li> <li>- Có cam kết cung cấp đủ số lượng, đảm bảo chất lượng hàng hóa theo đúng giá trúng thầu.</li> <li>- Cam kết bàn giao hàng hóa đúng theo yêu cầu, hướng dẫn sử dụng để đảm bảo hiệu quả, chất lượng, an toàn cho người sử dụng.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Đạt tất cả các nội dung trên	<b>ĐẠT</b>
	Không đạt 1 trong các nội dung trên	<b>KHÔNG ĐẠT</b>